

Số: 06/2018/QĐST-DS

Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Đức Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Linh

2. Ông Bùi Văn Hồng

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Quốc L**, địa chỉ: Xóm 18, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh;

Người được ủy quyền: Bà **Sử Thị Quỳnh M**, nhân viên Công ty Luật TNHH Mai S,

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Trần Đình L**, Luật sư Công ty Luật TNHH Mai S, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hà Tĩnh, địa chỉ: 379A đường Trần P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Trung T**, bà **Trần Thị V**, đều có địa chỉ tại: Xóm Nhân H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh,

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị V: Ông **Lê Văn N**, địa chỉ: Số nhà 79, đường H, phường N, thành phố H,

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư **Nguyễn Khắc T** và Luật sư **Phan Văn C – VPLS An P**, đoàn Luật sư tỉnh Hà Tĩnh, địa chỉ: Số

286 Nguyễn D, thành phố H và bà Đinh Thị H, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh: Người đại diện theo ủy quyền: ông Thân Văn Q – Trưởng Phòng ĐKQSD đất, ông Trần Thanh H – Chuyên viên Phòng TNMT.

+ Ủy ban nhân dân xã T, huyện T: Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Văn H – Công chức địa chính, ông Hồ Xuân H – Công chức tư pháp.

+ Bà Nguyễn Thị N, địa chỉ: khối phố 9, phường T, thành phố Ha, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Ông Lê Đăng C, địa chỉ: Tổ Linh T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Anh Nguyễn Thành N, sinh năm: 1977, địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh;

+ Anh Nguyễn T, sinh năm: 1980, địa chỉ: Số nhà 26, ngõ 4, đường Hà Văn T, xóm 16, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An

+ Bà Lê Thị T, địa chỉ: Nhà 03, ngách 5, ngõ 11, đường T, thành phố H;

+ Ông Lê Văn Đ, địa chỉ: Nhà 07, ngách 5, ngõ 11, đường T, thành phố H;

+ Bà Lê Thị H, địa chỉ: Xóm T, phường T, thành phố H;

+ Ông Lê Văn Q, địa chỉ: Nhà 09, ngách 5, ngõ 11, đường T, thành phố H;

+ Ông Lê Văn D, địa chỉ: Số nhà 08, ngách 5, ngõ 11, đường T, thành phố H.

Bà Lê Thị T, bà Lê Thị H, ông Lê Văn Q, ông Lê Văn D uỷ quyền cho ông Lê Văn Đ tham gia phiên toà.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lê Đình C

+ Ông Trần Văn K

Đều có HKTT tại: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quốc L, ông Nguyễn Trung T, bà Trần Thị V, ông Lê Đăng C, bà Trần Thị N, ông Lê Văn Đ (ông Đ đồng thời là người đại diện cho các ông, bà Lê Thị H, Lê Văn Q, Lê Thị T, Lê Văn D) thống nhất về nội dung vụ án như sau: cụ Nguyễn Văn T và cụ Biện Thị T để lại di sản gồm một mảnh đất gồm đất vườn, đất ở là thửa số 05, tờ bản đồ số 18 theo bản đồ đo đạc năm 2012 có diện tích 1032,6m², địa chỉ mảnh đất tại thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, theo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ thửa đất có diện tích 1004,5m², trong đó phần đất đã sử dụng xây dựng nhà thờ có diện tích 129,8m², theo kết quả định

giá diện tích đất ông T, bà V đang sử dụng 874,7m² trị giá 1.543.250.000 đồng (một tỷ năm trăm bốn mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) và 727,45m² đất nông nghiệp (nằm trong tổng diện tích 1454,9m², có giá trị theo kết quả định giá 68.234.810 đồng) tại các thửa 21, 24, 182 tờ bản đồ 01, địa chỉ thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Các đương sự thoả thuận về việc phân chia di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn T và cụ Biện Thị T để lại như sau:

2.1 Ông Lê Đăng C, bà Nguyễn Thị N và các con của bà Nguyễn Thị T (bà T đã chết) gồm các ông, bà: Lê Văn Đ, Lê Thị H, Lê Văn Q, Lê Thị T, Lê Văn D đều từ chối nhận di sản do cụ T và cụ T để lại.

2.2 Nguyên đơn ông Nguyễn Quốc L và bị đơn ông Nguyễn Trung T, bà Trần Thị V thống nhất thoả thuận: ông T, bà V giao cho ông Nguyễn Quốc L số tiền 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng) là phần tài sản ông L được hưởng từ việc phân chia di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn T và cụ Biện Thị T. Số tiền này đã được ông T, bà V giao cho ông L tại phiên toà ngày 11/9/2018.

2.3. Giao cho ông Nguyễn Trung T và bà Trần Thị V được quyền quản lý sử dụng 01 mảnh đất có diện tích 874,7m², trị giá 1.543.250.000 đồng (một tỷ năm trăm bốn mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) thuộc thửa đất số 05, tờ bản đồ số 18 theo bản đồ đo đạc năm 2012, địa chỉ Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Mảnh đất giao cho ông T, bà V có vị trí như sau:

- Phía Bắc giáp đường bê tông dài 19,99m.
- Phía Nam giáp đường đất dài 11,55m.
- Phía Đông giáp đất thổ cư của hộ ông Nguyễn Vĩnh Đ dài 17,23m + 5,75m; giáp đất thổ cư của hộ ông Trương Quốc T có chiều dài với các đoạn cụ thể: 14,62m + 4,35m + 0,99m + 2,48m + 2,95m + 0,42m + 7,30m + 0,59m + 2,20m + 0,52m + 4,48m + 1,59m.
- Phía Tây giáp đất thổ cư của hộ ông Nguyễn Văn Q có chiều dài với các đoạn cụ thể: 13,88m + 6,28m + 12,38m + 8,74m; giáp phần đất nhà thờ có chiều dài với các đoạn cụ thể: 4,13m + 13,47m.

(Có sơ đồ kèm theo quyết định)

2.4. Phần đất đã xây dựng nhà thờ có diện tích 129,8 m², các đương sự thống nhất thoả thuận dùng để làm nơi thờ tự của dòng họ, vị trí cụ thể:

- Phía Bắc giáp đất thổ cư của hộ ông Nguyễn Văn Q dài 8,41m.
- Phía Nam giáp đường đất dài 4,49m + 2,59m.
- Phía Đông giáp phần đất được giao cho ông Nguyễn Trung T, bà Trần Thị V dài 13,47m + 4,13m.
- Phía Tây giáp đường bê tông dài 1,66m + 14,23m.

(Có sơ đồ kèm theo quyết định)

2.5. Ông Nguyễn Trung T, bà Trần Thị V, anh Nguyễn Thành N, anh Nguyễn T được quyền quản lý sử dụng 03 thửa đất nông nghiệp có địa chỉ tại

thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, gồm thửa đất số 182 tờ bản đồ 01 có diện tích 271,2m²; thửa đất số 21 tờ bản đồ 01 có diện tích 449,4m²; thửa đất số 24 tờ bản đồ 01 có diện tích 734,3m². Tổng giá trị 03 thửa đất nông nghiệp là 68.234.810 đồng.

3. Về án phí, chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: Xét thấy ông Nguyễn Trung T, bà Trần Thị V, ông Nguyễn Quốc L là người cao tuổi, ông T là người có công với cách mạng. Ông T, bà V, ông L đều có đơn xin miễn án phí dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Trung T, bà Trần Thị V và ông Nguyễn Quốc L.

- Trả lại cho ông Nguyễn Quốc L 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ông L đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, theo biên lai số 001185 ngày 25/12/2017.

- Chấp nhận sự thoả thuận của các đương sự: Ông Nguyễn Quốc L chịu toàn bộ chi phí thẩm định, định giá tài sản. Số tiền này ông L đã nộp đầy đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND huyện Thạch Hà;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Thạch Tân;
- Các Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đức Quang